TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày 06-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Thịnh.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Bùi Thị Truyền;
Ông Nguyễn Lơn;
- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hồng Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Sơn – Kiểm sát viên.

Từ ngày 30 tháng 5 đến ngày 06 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1986 tại Vạn Ninh, Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Trung Dõng 2, xã Vạn Bình, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1959; con bà Ngô Thị H, sinh năm 1958; vợ Hồ Thị Cẩm L, sinh năm 1995, có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2017 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ninh Hòa; có mặt.

2. Hồ Minh C (Đ), sinh năm 1991 tại Vạn Ninh, Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Bình Trung 2, xã Vạn Bình, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Minh Đ1, sinh năm 1969; con bà Cát Thị T2, sinh năm 1962; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2017 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ninh Hòa; có mặt.

3. Huỳnh Đoan Th (M), sinh năm 1990 tại Vạn Ninh, Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Bình Trung 2, xã Vạn Bình, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T2, sinh năm 1964; con bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1966; vợ: Huỳnh Thị H, sinh năm 1995, có 02 con sinh năm 2013 và 2015; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2017 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ninh Hòa; có mặt.

4. Nguyễn Văn T (CĐ), sinh năm 1998 tại Vạn Ninh, Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Bình Trung 2, xã Vạn Bình, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971; con bà Trần Thị Th1; tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2017 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ninh Hòa; có mặt.

5. Phạm Ph (X), sinh năm 1995 tại Vạn Ninh, Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Tân Dân 2, xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ; con bà: Phạm Thị Bích K, sinh năm 1963; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2017 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ninh Hòa; có mặt.

Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1955;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 1 Đông Hải, phường Ninh Hải, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại C: Bà Lê Thị Kim S, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố 1 Đông Hải, phường Ninh Hải, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đặng Văn H, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Thôn Trung Dõng 3, xã Vạn Bình, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Ông Võ Phụng T3, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Tường V, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

4. Bà Võ Thị H2, sinh năm 1960;

Nơi cư trú: Thôn Tân Đức, xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Lê Thị Kim S; có mặt.
2. Bà Cát Thị T4; có mặt.
3. Bà Hồ Cát Minh D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 26/3/2017, Hồ Duy Kh, Nguyễn Đình T5 rủ Nguyễn Ngọc Q, Hồ Minh C, Huỳnh Đoan Th, Phạm Ph, Phạm Văn N, Nguyễn Văn T đến nhà bà Nguyễn Thị C tại tổ dân phố 01, phường Ninh Hải, thị xã Ninh Hòa

để chiếm đoạt một tủ gỗ Huỳnh Đàn. Sau khi đồng ý thì cả nhóm mang theo một bao tải đựng nhiều cây gỗ rồi chở nhau bằng 03 xe mô tô đến nhà bà C. Khi đến nơi tất cả dừng xe bên ngoài hàng rào rồi mỗi người cầm một cây gỗ đến giật bung cửa đi, đột nhập vào nhà. Lúc đó bà Cvà con dâu là Lê Thị Kim S phát hiện thì C cùng đồng bọn cầm cây đe dọa, khống chế buộc bà C và bà S không được la hét, nằm im trong phòng, sau đó cả nhóm tìm kiếm và khiêng một tủ bằng gỗ ra ngoài, bỏ lên xe chở đi. Khi đến khu vực ngã ba Xuân Sơn, huyện Vạn Ninh tất cả dừng lại và cùng nhau phá dỡ tủ gỗ rồi bỏ vào bao chở về nhà C cất giấu. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, C nhờ người liên lạc cho ông Võ Phụng T3 rồi bán cho ông T3 20kg gỗ Huỳnh Đàn được tháo từ tủ đã chiếm đoạt với số tiền 74.000.000 đồng, Cường cho ông Đặng Văn H (là người dẫn ông T3 đến mua gỗ) 3.000.000 đồng, số tiền còn lại C cùng đồng bọn chia nhau tiêu xài cá nhân. Sau khi phạm tội, Phạm Văn N, Phạm Ph, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đình T5 bỏ trốn, sau đó Ph và T bị bắt theo quyết định truy nã.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ được 12,35 kg gỗ Huỳnh Đàn, 11,5 kg gỗ Dáng Hương Trái To, 01 kg gỗ Kiền Kiền.

Tại kết luận định giá tài sản số 82 ngày 14/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa kết luận: 12,35 kg gỗ Huỳnh Đàn có giá trị 39.520.000 đồng (đơn giá là 3.200.000đ/kg); 11,5 kg gỗ Dáng Hương Trái To có giá trị 106.700 đồng; 01 kg gỗ Kiền Kiền không xác định rõ khối lượng nên hội đồng không tiến hành định giá.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Hồ Minh C, Huỳnh Đoan Th, Phạm Ph, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về phần dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị C yêu cầu bồi thường 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Bà Võ Thị H2, ông Võ Phụng T3 là người mua gỗ đã giao nộp 12,35 kg gỗ Huỳnh Đàn và số tiền 40.820.000đ (Bốn mươi triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng). Ông Đặng Văn H đã tự nguyện giao nộp số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Trong vụ án này, bị can Hồ Duy Khánh đã chết nên không xem xét trách nhiệm hình sự. Đối với bị can Nguyễn Đình T5, Phạm Văn N hiện đã bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã và tạm đình chỉ điều tra đối với bị can, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Những người tham gia mua gỗ trong vụ án gồm Đặng Văn H, Võ Phụng T3, Võ Thị H2 qua điều tra xác định không biết tài sản do phạm tội mà có nên không chịu trách nhiệm hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-HS ngày 23/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc Q và đồng phạm về tội "*Cướp tài sản*" theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Hồ Minh C, Huỳnh Đoan Th, Phạm Ph, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu, thấy rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ

hình phạt. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) của bị hại, các bị cáo đồng ý liên đới bồi thường.

- Đại diện bị hại Nguyễn Thị C bà Lê Thị Kim S trình bày:

Về trách nhiệm hình sự: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) đồng thời đề nghị được nhận lại số gỗ bị các bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi được là 12,142 kg gỗ Huỳnh Đàn, 11,45 kg gỗ Dáng hương trái to, 0,825 kg gỗ Kiền Kiền.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Hồ Minh C, Huỳnh Đoan Th, Phạm Ph, Nguyễn Văn T đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 168; Điều 47; Điều 48; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Hồ Minh C, Huỳnh Đoan Th, Phạm Ph, Nguyễn Văn T tội "*Cướp tài sản*" từ 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Cúc yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý liên đới bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy sự thỏa thuận của bị hại và các bị cáo là tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Văn H, ông Võ Phụng T3, ông Nguyễn Tường V, bà Võ Thị H2 vắng mặt tại phiên tòa nên nếu có yêu cầu về dân sự sẽ được xem xét, giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có đơn khởi kiện.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

Trả lại cho bà Nguyễn Thị C 12,142 kg gỗ Huỳnh Đàn, 11,45 kg gỗ Dáng hương trái to, 0,825 kg gỗ Kiền Kiền (Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 02 tháng 10 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa).

Trả lại cho ông Võ Phụng T3 số tiền 10.720.000đ (Mười triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng) ông T3 đã giao nộp cho Công an thị xã Ninh Hòa hiện đang nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa tại Kho bạc nhà nước thị xã Ninh Hòa theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03 tháng 7 năm 2017.

Trả lại cho bà Võ Thị H2 số tiền 30.100.000đ (Ba mươi triệu một trăm ngàn đồng) bà Hương đã giao nộp cho Công an thị xã Ninh Hòa hiện đang nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa tại Kho bạc nhà nước thị xã Ninh Hòa theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03 tháng 7 năm 2017.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) ông Đặng Văn H đã giao nộp cho Công an thị xã Ninh Hòa hiện đang nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa tại Kho bạc nhà nước thị xã Ninh Hòa theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 26 tháng 7 năm 2017.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Hồ Minh C, Huỳnh Đoan Th, Phạm Ph, Nguyễn Văn T không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và trong lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Như vậy các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Văn H, ông Võ Phụng T3, ông Nguyễn Tường V, bà Võ Thị H2; người làm chứng bà Hồ Cát Minh D vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, xét có đủ căn cứ để xác định khoảng 00 giờ ngày 26/3/2017, Nguyễn Ngọc Q, Hồ Minh C, Huỳnh Đoan Th, Phạm Ph, Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm để chiếm đoạt tài sản của bà Nguyễn Thị C có tổng giá trị là 64.106.700đ (Sáu mươi tư triệu một trăm lẻ sáu ngàn bảy trăm đồng) tại tổ dân phố 01, phường Ninh Hải, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Do đó, các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Hồ Minh C, Huỳnh Đoan Th, Phạm Ph, Nguyễn Văn T đã phạm tội "*Cướp tài sản*", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án có nhiều bị cáo tham gia mang tính chất đồng phạm, nhưng chỉ ở mức độ đồng phạm giản đơn, không có sự cấu

kết chặt chẽ, phân công, phân nhiệm giữa các bị cáo mà các bị cáo chỉ cùng nhau thực hiện tội phạm vì vậy vị trí, vai trò của các bị cáo là như nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tại phiên tòa đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ, gây dư luận xấu trong nhân dân. Riêng bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Ph sau khi phạm tội đã bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra vụ án. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và cũng là để răn đe, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[7] Về căn cứ quyết định hình phạt: Mức hình phạt do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Hồ Minh C, Huỳnh Đoan Th, Phạm Ph, Nguyễn Văn T tội "*Cướp tài sản*" từ 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù giam là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện bị hại Nguyễn Thị C bà Lê Thị Kim S yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý liên đới bồi thường theo yêu cầu của đại diện bị hại. Xét thấy sự thỏa thuận của đại diện bị hại và các bị cáo là tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Văn H, ông Võ Phụng T3, ông Nguyễn Tường V, bà Võ Thị H2 vắng mặt tại phiên tòa nên nếu có yêu cầu về dân sự sẽ được xem xét, giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có đơn khởi kiện.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị C 12,142 kg gỗ Huỳnh Đàn, 11,45 kg gỗ Dáng hương trái to, 0,825 kg gỗ Kiền Kiền (Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 02 tháng 10 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa).

- Trả lại cho ông Võ Phụng T3 số tiền 10.720.000đ (Mười triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng) ông T3 đã giao nộp cho Công an thị xã Ninh Hòa hiện đang nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa tại Kho bạc nhà nước thị xã Ninh Hòa theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03 tháng 7 năm 2017.

- Trả lại cho bà Võ Thị H2 số tiền 30.100.000đ (Ba mươi triệu một trăm ngàn đồng) bà H2 đã giao nộp cho Công an thị xã Ninh Hòa hiện đang nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa tại Kho bạc nhà nước thị xã Ninh Hòa theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03 tháng 7 năm 2017.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) ông Đặng Văn H2 đã giao nộp cho Công an thị xã Ninh Hòa hiện đang nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa tại Kho bạc nhà nước thị xã Ninh Hòa theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 26 tháng 7 năm 2017.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự đối với số tiền bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

[12] Về các vấn đề khác:

- Trong vụ án này, Hồ Duy Kh đã chết nên không xem xét trách nhiệm hình sự. Đối với bị can Nguyễn Đình T, Phạm Văn N hiện đã bỏ trốn Cơ quan điều tra đã tạm đình chỉ vụ án và ra Quyết định truy nã khi nào bắt được sẽ xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Những người tham gia mua gỗ trong vụ án gồm: Đặng Văn H, Võ Phụng T3, Võ Thị H2 qua điều tra xác định không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 168; Điều 47; Điều 48; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 587 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "*Cướp tài sản*". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 27/3/2017.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Minh C 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "*Cướp tài sản*". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 27/3/2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Đoan Th 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "*Cướp tài sản*". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 27/3/2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) năm tù về tội "*Cướp tài sản*". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 23/12/2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ph 09 (Chín) năm tù về tội "*Cướp tài sản*". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 31/12/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Hồ Minh C, Huỳnh Đoan Th, Phạm Ph, Nguyễn Văn T phải liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị C số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Chia phần mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị C số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị C 12,142 kg gỗ Huỳnh Đàn, 11,45 kg gỗ Dáng hương trái to, 0,825 kg gỗ Kiền Kiền (Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 02 tháng 10 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa).

- Trả lại cho ông Võ Phụng T3 số tiền 10.720.000đ (Mười triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng) ông T3 đã giao nộp cho Công an thị xã Ninh Hòa hiện đang nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa tại Kho bạc nhà nước thị xã Ninh Hòa theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03 tháng 7 năm 2017.

- Trả lại cho bà Võ Thị H2 số tiền 30.100.000đ (Ba mươi triệu một trăm ngàn đồng) bà H2 đã giao nộp cho Công an thị xã Ninh Hòa hiện đang nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa tại Kho bạc nhà nước thị xã Ninh Hòa theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03 tháng 7 năm 2017.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) ông Đặng Văn H đã giao nộp cho Công an thị xã Ninh Hòa hiện đang nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa tại Kho bạc nhà nước thị xã Ninh Hòa theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 26 tháng 7 năm 2017.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc Q, Hồ Minh C, Huỳnh Đoan Th, Phạm Ph, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Quy định chung: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- CQ CSĐT Công an thị xã Ninh Hòa;
- CQ THAHS Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quốc Thịnh